

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/HSST
Ngày 02/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoà và ông Luân Văn Lý.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần – Phòng hội cung số 1, Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

LONG VĂN L (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 07/02/1988 tại huyện Q, Cao Bằng.

Nơi thường trú: Xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ở hiện nay: Tổ B, phường H, thành phố C, Cao Bằng.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12 phổ thông; con ông: Long Văn O (đã chết) và con bà Đàm Thị T (đã chết); Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Long Văn L đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng (bị bắt, tạm giam từ ngày 06/5/2024 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Long Văn L:* Ông Nông Văn D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 06/5/2024 tại tổ B, phường H, thành phố C, Đội cảnh sát điều tra tội phạm phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Long Văn L (sinh năm 1988, trú tại tổ B, phường H, thành phố C) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải L đang mặc.

Hồi 23 giờ 03 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành cân xác định khối lượng số ma túy đã thu giữ. Kết quả cân xác định khối lượng chất bột màu trắng đã thu giữ là 0,15gam (không phẩy một năm gam).

Ngày 07/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 584 đối với vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số 273/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra xác định được: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ 30 ngày 06/5/2024 Long Văn L một mình đi bộ từ phòng trọ tại tổ B, phường H, thành phố C đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh C để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây L gặp 01 người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng được 01 gói nilon trong suốt bên trong có chứa ma túy. Lanh cất gói ma túy vào trong túi quần đằng trước bên phải và đi bộ về phòng trọ, khi đi đến khu vực tổ B, phường H, thành phố C thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu ở trên.

Đối với nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Long Văn L khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bệnh viện tỉnh C. Quá trình trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 112/CT-VKSTP ngày 05/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Long Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Long Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, kết luận giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với bị cáo Long Văn L theo như Cáo trạng số 112/CT-VKSTP ngày 05/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Long Văn L phạm tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Long Văn L từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 273/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Long Văn L, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Phòng K - Công an tỉnh C (Kèm theo Kết luận giám định số 273/KL - KTHS, ngày 13/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh C).

- Về án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Long Văn L: Nhất trí với Cáo trạng đã truy tố bị cáo cũng như Bản luận tội, tội danh và điều luật áp dụng, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Về án phí nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 06/5/2024 tại khu vực tổ B, phường H, thành phố C, Đội cảnh sát điều tra tội phạm phạm về kinh tế - ma túy Công an thành

phổ C bắt quả tang Long Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,15gam (không phải một năm gam) ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó hành vi của bị cáo Long Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 112/CT-VKSTP ngày 05/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã mua ma túy (Heroine) về sử dụng, điều đó góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy. Chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[6] Đối với ý kiến của người bào chữa trùng với quan điểm của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 273/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Long Văn L, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Phòng K - Công an tỉnh C. (Kèm theo Kết luận giám định số 273/KL - KTHS, ngày 13/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh C).

[8] Về án phí: Bị cáo Long Văn L được miễn án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249 và điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Long Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Long Văn L **12 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 273/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Long Văn L, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Phòng K - Công an tỉnh C (Kèm theo Kết luận giám định số 273/KL - KTHS, ngày 13/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh C). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành.

(Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 133 ngày 05/7/2024).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Long Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Long Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND thành phố Cao Bằng;
- Công an thành phố Cao Bằng;
- Chi Cục THADS thành phố Cao Bằng;
- Công an xã Hạnh Phúc, h. Quảng Hoà;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh